

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ML  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2022/HS - ST**  
Ngày: 29/9/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đình Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lương Thị Kim Viện.  
2. Bà Đỗ Thị Thư.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Thân Văn Hàm** – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Lan Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại phòng xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản N1 1, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nng nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Bố đẻ: Vàng Nhè S; sinh năm 1969; Mẹ đẻ: Giàng Thị L; sinh năm 1970; Vợ: Giàng Thị Đ, sinh năm 1987 và có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự “Ngày 20/7/2022 bị Hạt kiểm lâm huyện N xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000đ về hành vi vận chuyển và mua lâm sản trái pháp luật”; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử; Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 24/7/2022 đến ngày 02/8/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/8/2022 cho đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Giàng Thị Đ, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản N1 1, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung*

*vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào hồi 06 giờ 45 phút, ngày 24/07/2022, tại km 94+900 Quốc lộ 12, thuộc bản H, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, tổ công tác công an thị xã ML chủ trì phối hợp với phòng PC05, tổ 1266 Công an tỉnh Điện Biên, Hạt kiểm lâm thị xã ML, tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện Vàng A N điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, BKS: 25H1-022.19, màu xanh đen lưu thông theo hướng Điện Biên – Lai Châu vận chuyển trái phép 01 thùng xốp màu trắng, có đậy nắp, bên trong có 06 túi lưới bằng nhựa, kiểm tra bên trong các túi lưới có tổng 08 cá thể Don, là động vật hoang dã còn sống. Tổ công tác liên ngành đã lập biên bản làm việc và thu giữ vật chứng.

Qua đấu tranh Vàng A N khai nhận: Khoảng 09 giờ đến 10 giờ ngày 21/7/2022, Vàng A N đi chợ P, huyện S, tỉnh Lai Châu, gặp và trao đổi với người đàn ông tự giới thiệu tên là L, nhà ở khu vực C, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Thấy L đang bán dạ dày con Don, L và N đã trao đổi và hẹn sáng ngày 24/7/2022, L mang 06 con Don ra khu vực đường bê – tông đang làm gần C, huyện NP, cách thị xã ML 40km để bán cho N với giá 4.000.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 24/7/2022, N điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, BKS: 25H1-022.19, đi từ nhà đến nơi hẹn thì thấy L đang đứng ở bên đường một mình. L nhốt 08 cá thể Don vào 06 túi lưới bằng nhựa đựng trong 01 thùng xốp có nắp đậy. Vàng A N không mở từng túi lưới để kiểm tra mà thấy trong các túi lưới đều có các cá thể Don còn sống nên trả tiền cho L như đã thỏa thuận rồi chằng thùng xốp lên xe quay về huyện T, tỉnh Lai Châu bán số cá thể Don vừa mua được cho chị Hoàng Thị Th với giá 6.000.000 đồng để kiếm lời. Khi đi đến khu vực km 94+900, Quốc lộ 12 thuộc bản H, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác liên ngành phát hiện thu giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã thu giữ 08 cá thể Don của Vàng A N. Trong quá trình nuôi nhốt có 02 con bị chết, 06 con còn sống. CQCSĐT Công an thị xã ML đã tiêu hủy 02 cá thể Don bị chết và phối hợp với Hạt kiểm lâm thị xã ML bàn giao cho trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Hoàng Liên 06 cá thể Don còn sống theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ:

- + 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 120099003329 mang tên Vàng A N.
- + 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A92 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số 0356751106 và 0813446252.
- + 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Orange màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số 0343096485 và 0911134317.
- + 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, BKS: 25H1-022.19, màu xanh đen.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A N do Công an huyện N cấp ngày 06/6/2022.

Tại Kết luận giám định động vật số 1000/STTNSV ngày 27/7/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận: *08 cá thể động vật (01 cá thể đã chết, 07 cá thể còn sống) trong bản ảnh gửi giám định được đánh số từ 01 đến 08 là của loài Don, có tên khoa học là Atherurus macrourus, thuộc bộ gặm nhấm.*

Kết luận định giá tài sản số 378/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã ML kết luận: 08 (tám) cá thể động vật hoang dã Don, có tổng khối lượng 17,4kg. Giá trị số tài sản trên tại thời điểm ngày 24/7/2022 là 5.220.000 đồng.

Tại phiên tòa Vàng A N một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSML ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A N về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật Hình sự; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.*

*Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.*

*Giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.*

*Về vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A N do Công an huyện N cấp ngày 06/6/2022 tại thời điểm định giá hoặc đấu giá để nộp ngân sách nhà nước và trả lại cho chị Giàng Thị Đ (vợ của bị cáo) 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 tại thời điểm định giá hoặc đấu giá.*

*Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.*

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tự bào chữa cũng như không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về bản Luận tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng A N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản.....Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 06 giờ 45 phút, ngày 24/07/2022, tại km 94+900 Quốc lộ 12, thuộc bản H, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, Vàng A N đã sử dụng phương tiện cá nhân là chiếc xe máy BKS 25H1-022.19 sử dụng thùng xốp có nắp đậy để cất giấu nhằm thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 08 cá thể Don là động vật hoang dã, có tên khoa học là *Atherurus macrourus*, thuộc bộ gặm nhấm, trị giá 5.220.000 đồng. Hành vi của bị can là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật. Xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Mặc dù giá trị của 08 cá thể động vật hoang dã bị cáo mua bán vận chuyển dưới mức quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự nhưng trước đó ngày 20/7/2022 bị cáo bị Hạt kiểm lâm huyện N xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000đ về hành vi vận chuyển và mua lâm sản trái pháp luật nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự quy định:

*"Điều 234: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*

*1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 242 và Điều 244 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...c) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thu lợi bất chính hoặc trị giá dưới mức quy định tại điểm a, điểm b khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm."*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp vì động cơ vụ lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Chính vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Để bảo đảm tính nghiêm minh và răn đe của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt nghiêm đối với hành vi phạm tội của Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo: Bị cáo từ nhỏ sinh sống cùng bố mẹ tại bản N1 1, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đến điều kiện hoàn cảnh gia đình Bị cáo khó khăn, chủ yếu làm Nông nghiệp. Quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước và pháp luật tại nơi cư trú, tích cực tham gia các phong trào do xã phát động có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang sinh sống. Do vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để giáo dục cải tạo bị cáo trong môi trường xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời qua đó thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung ngân sách nhà nước và theo quy định tại khoản 4 Điều 234 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là làm Nng nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và **miễn việc khấu trừ thu nhập** đối với Bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Giàng Thị Đ, đồng sở hữu chiếc xe máy bị cáo N dùng làm phương



tiện phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố chị Đ không có ý kiến, không có yêu cầu bồi thường đối với Vàng A N.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

[7.1]. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã thu giữ 08 cá thể Don của Vàng A N. Trong quá trình nuôi nhốt có 02 con bị chết, 06 con còn sống. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã tiêu hủy 02 cá thể Don bị chết và phối hợp với Hạt kiểm lâm thị xã ML bàn giao cho trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Hoàng Liên 06 cá thể Don còn sống theo quy định. Xét thấy việc bàn giao là có căn cứ phù hợp với quy định tại điểm d khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7.2]. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 120099003329 mang tên Vàng A N, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A92 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số 0356751106 và 0813446252, 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Orange màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số 0343096485 và 0911134317. Quá trình xác minh các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên CQCSĐT Công an thị xã ML đã trả lại cho chủ sở hữu là Vàng A N theo Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 03/8/2022 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.3]. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, BKS: 25H1-022.19, màu xanh đen, số máy JA52E0401015, số khung RLHJA3851NY120787, mang tên Vàng A N, bị cáo đã dùng chiếc xe này làm phương tiện để vận chuyển, mua bán trái phép động vật hoang dã. Nhưng qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo và chị Giàng Thị Đ đều khai nhận chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản chung của vợ chồng, việc bị cáo dùng xe đi làm phương tiện để vận chuyển, mua bán trái phép động vật hoang dã chị Đ không biết nên Hội đồng xét xử tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 để nộp ngân sách nhà nước kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A N do Công an huyện N cấp ngày 06/6/2022 và trả lại cho chị Giàng Thị Đ  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 tại thời điểm **định giá hoặc** bán đấu giá. Theo quy định tại Điều 213 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33, Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[8] Về các vấn đề khác:

- Trong vụ án có chị Hoàng Thị Th là người bị cáo khai sẽ mang bán 08 cá thể Don với giá 6.000.000 đồng để kiếm lời. Việc bị cáo dự định mang bán 08 cá thể Don cho chị Th không có thỏa thuận, hứa hẹn trước, không có ai biết hoặc chứng kiến. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã tiến hành xác minh, đối chất nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mua bán động vật hoang dã của chị Th và bị cáo N nên không đề cập xử lý đối với Hoàng Thị Th trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông tên L, do bị cáo N không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nơi ở của người đàn ông này, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML không có cơ sở để xác minh làm rõ nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với chị Giàng Thị Đ là đồng sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, BKS: 25H1-022.19. Qua quá trình điều tra xác định được chị Đ không biết việc bị cáo N sử dụng xe máy của hai vợ chồng để vận chuyển động vật hoang dã nên không đặt vấn đề xử lý.

[9]. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo **Vàng A N** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Ngoài ra đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên về án phí, vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị Đ. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[11] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[12]. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 234; khoản 3 Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; **điểm a khoản 1 Điều 46**, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm b, d khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 213 Bộ luật dân sự và Khoản 1 Điều 33, khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 99 và Điều 100 Luật Thi hành án hình sự;

### **Tuyên xử:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vàng A N **01** (một) năm **03** (ba) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (*Chín*) ngày, quy đổi thành 27 (*Hai bảy*) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 (*Một*) năm 02 (*Hai*) tháng 03 (*Ba*) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu nhận được **bản sao** Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ Luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 234 Bộ Luật hình sự.

Trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/2022/HSST-LCĐKNCT, ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

**4. Về án phí:** Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.



## **5. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:**

- Chấp nhận việc bàn giao vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 05, ngày 27/7/2022 và việc bàn giao tài sản theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 05 ngày 03/8/2022 của Cơ quan Điều tra Công an thị xã ML.

- Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 tại thời điểm **định giá hoặc** bán đấu giá để nộp ngân sách nhà nước, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A N do Công an huyện N cấp ngày 06/6/2022. Trả lại cho chị Giàng Thị Đ (vợ của bị cáo) 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25H1-022.19 tại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá. Số máy: JA52E0401015, số khung RLHJA3851NY120787, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, màu xanh đen.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2022).

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2022); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Mường Lay;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Mường Lay;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- UBND xã N, huyện N;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đình Hiếu**

